

Số: 262/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 02 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành

Trụ sở làm việc Huyện ủy Sơn Tây

TRUNG TÂM CÔNG ĐÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:..... 1163.....
ĐẾN	Ngày: 12/02/18.....
	Chuyên:..... CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 17/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng Công trình: Trụ sở làm việc Huyện ủy Sơn Tây;

Căn cứ Quyết định số 907/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng Công trình: Trụ sở làm việc Huyện ủy Sơn Tây;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây tại Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 8/12/2017 về việc trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Trụ sở làm việc Huyện ủy Sơn Tây và Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra số 20/BC- STC-ĐT ngày 01/02/2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

- Tên công trình: Trụ sở làm việc Huyện ủy Sơn Tây.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây.
- Địa điểm xây dựng: Trung tâm huyện lỵ Sơn Tây, huyện Sơn Tây.
- Thời gian khởi công tháng 9/2014 - hoàn thành tháng 7/2017.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

### 1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>14.305.704.000</b>	<b>14.250.000.000</b>	<b>+ 55.704.000</b>
- Vốn NS tỉnh	14.305.704.000	14.250.000.000	+ 55.704.000

### 2. Chi phí đầu tư quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>14.940.253.825</b>	<b>14.305.704.000</b>
- Xây dựng:	13.195.411.000	12.850.451.000
- Quản lý dự án:	365.499.000	365.499.000
- Tư vấn:	960.303.816	920.704.000
- Chi phí khác:	191.740.449	169.050.000
- Dự phòng:	227.299.560	0

(Chi tiết theo Phụ lục số I kèm theo)

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>0</b>		<b>14.305.704.000</b>	
1. Tài sản cố định	0		14.305.704.000	
2. Tài sản lưu động	0		0	

**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư của công trình là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>14.305.704.000</b>	
- Vốn NS tỉnh	14.305.704.000	

- Tình hình công nợ tính đến thời điểm thẩm tra:

Trong đó:

Nợ phải thu: 121.049.000 đồng

Nợ phải trả: 176.753.000 đồng

- Nguồn vốn bố trí trả nợ cho công trình: từ nguồn thu thanh toán vượt 121.049.000 đồng; trình cấp thẩm quyền bố trí bổ sung kế hoạch vốn 55.704.000 đồng; thanh toán công nợ 176.753.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục số II kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động (đồng)
Huyện ủy Sơn Tây	14.305.704.000	0

3. Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây (chủ đầu tư) có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành của Sở Tài chính số 20/BC-STC-ĐT ngày 01/02/2018 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

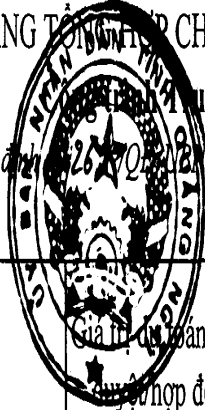
- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy Sơn Tây;
- VPUB: PCVP(NC, KT), KT, CBTH;
- Lưu: VT, THbha40.



Trần Ngọc Căng

PHỤ LỤC SỐ I

BẢNG TÍNH GIÁ TRỊ CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐƯỢC QUYẾT TOÁN



Ủy ban nhân dân Ủy ban làm việc Huyện ủy Sơn Tây

(Kèm theo Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: đồng

STT	CƠ CẤU	Giá trị dự toán được duyệt (hợp đồng)	Giá trị Chủ đầu tư trình	Giá trị quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với dự toán	Tăng (+), giảm (-) so với số đơn vị
<b>I</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>13.195.411.000</b>	<b>12.875.685.000</b>	<b>12.850.451.000</b>	<b>-344.960.000</b>	<b>-25.234.000</b>
1	Phần khối lượng do Công ty TNHH xây lắp Đông Sơn	11.434.830.000	11.218.385.000	11.193.151.000	-241.679.000	-25.234.000
1.1	Hợp đồng ban đầu	10.718.261.000	10.361.029.000	10.335.795.000	-382.466.000	-25.234.000
1.2	Phát sinh tăng có trong hợp đồng	1.130.158.000	857.356.000	857.356.000	-272.802.000	0
1.3	Phát sinh giảm	-413.589.000	0	0	413.589.000	0
2	Phần khối lượng do Công ty Cổ phần xây dựng Đô thị và Khu công nghiệp	1.760.581.000	1.657.300.000	1.657.300.000	-103.281.000	0
2.1	Hợp đồng ban đầu	2.012.209.000	1.557.687.000	1.557.687.000	-454.522.000	0
2.2	Phát sinh tăng có trong hợp đồng	188.816.000	99.613.000	99.613.000	-89.203.000	0
2.3	Phát sinh giảm	-440.444.000	0	0	440.444.000	0
<b>II</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>365.499.000</b>	<b>365.499.000</b>	<b>365.499.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>960.303.816</b>	<b>920.756.000</b>	<b>920.704.000</b>	<b>-39.599.816</b>	<b>-52.000</b>
1	Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	466.766.614	441.504.000	441.504.000	-25.262.614	0
2	Thẩm tra DT & BVTC	47.160.567	47.160.000	47.160.000	-567	0
3	Lập hồ sơ MT và ĐGHSĐT	41.348.566	39.092.000	39.040.000	-2.308.566	-52.000
4	Giám sát thi công xây dựng	405.028.069	393.000.000	393.000.000	-12.028.069	0
<b>IV</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>191.740.449</b>	<b>169.050.000</b>	<b>169.050.000</b>	<b>-22.690.449</b>	<b>0</b>
1	Thẩm định BCKTKT	2.804.161	2.804.000	2.804.000	-161	0
2	Bảo hiểm công trình	28.450.848	28.000.000	28.000.000	-450.848	0
3	Thẩm định kết quả lựa chọn thầu	1.277.127	1.066.000	1.066.000	-211.127	0

STT	CƠ CẤU	Giá trị dự toán được duyệt/hợp đồng	Giá trị Chủ đầu tư trình	Giá trị quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với dự toán	Tăng (+), giảm (-) so với số đơn vị
4	Công tác kiểm tra nghiệm thu đưa vào sử dụng	15.000.000	0	0	-15.000.000	0
5	Chi phí kiểm toán	90.268.419	90.268.000	90.268.000	-419	0
6	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	53.939.894	46.912.000	46.912.000	-7.027.894	0
V	Dự phòng chi	227.299.560	0	0	0	0
VI	Tổng cộng	14.940.253.825	14.330.990.000	14.305.704.000	-407.250.265	-25.286.000

PHỤ LỤC SỐ II  
BẢNG CÔNG NỢ



Ủy ban nhân dân Ủy sở làm việc Huyện ủy Sơn Tây

(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mô tả công việc	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải thu (-)	Phải trả (+)
<b>I</b>		<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>12.850.451.000</b>	<b>12.971.500.000</b>	<b>-121.049.000</b>	<b>0</b>
1	Công ty TNHH Xây lắp Đông Sơn	Toàn bộ xây lắp công trình	11.193.151.000	11.300.200.000	-107.049.000	0
2	Công ty Cổ phần xây dựng Đô thị và Khu công nghiệp		1.657.300.000	1.671.300.000	-14.000.000	0
<b>II</b>		<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>365.499.000</b>	<b>354.480.000</b>	<b>0</b>	<b>11.019.000</b>
1	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện Sơn Tây	Quản lý dự án	365.499.000	354.480.000	0	11.019.000
<b>III</b>		<b>Chi phí TVĐT</b>	<b>920.704.000</b>	<b>892.150.000</b>	<b>0</b>	<b>28.554.000</b>
1	Công ty TNHH MTV Thiết kế Kiến trúc Nhà Đẹp	Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	441.504.000	412.950.000	0	28.554.000
2	Công ty Cổ phần Kiến trúc và xây dựng Gia Huy	Thẩm tra TKBVTC&DT	47.160.000	47.160.000	0	0
3	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng An Mỹ	Lập hồ sơ mời thầu	16.500.000	16.500.000	0	0
4	Tổ chuyên gia chấm xét thầu	Đánh giá hồ sơ dự thầu	22.540.000	22.540.000	0	0
5	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Trọng Thành	Giám sát thi công xây dựng	393.000.000	393.000.000	0	0
<b>IV</b>		<b>Chi phí khác</b>	<b>169.050.000</b>	<b>31.870.000</b>	<b>0</b>	<b>137.180.000</b>
1	Công ty Bảo Việt Quảng Ngãi	Bảo hiểm công trình	28.000.000	28.000.000	0	0

STT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải thu (-)	Phải trả (+)
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thẩm định BCKTKT	2.804.000	2.804.000	0	0
3	Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Sơn Tây	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	1.066.000	1.066.000	0	0
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AAFC	Chi phí kiểm toán	90.268.000	0	0	90.268.000
5	Sở Tài chính Quảng Ngãi	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	46.912.000	0	0	46.912.000
<b>V</b>	<b>Tổng cộng</b>		<b>14.305.704.000</b>	<b>14.250.000.000</b>	<b>-121.049.000</b>	<b>176.753.000</b>